ƯỚC TÍNH SỐ LIỆU GIÁ TRỊ TĂNG THÊM, GRDP NĂM 2019
Trên địa bàn tỉnh Phú Thọ
(Theo số liệu công bố của Tổng cục Thống kê)

	Đơn vị tính	Năm 2018	Ước thực hiện năm 2019	Tốc độ tăng trưởng (%)
1. GRDP *(giá SS2010)*	**Tỷ đồng**	**40.890,4**	**44.093,4**	**7,83**
1.1. Giá trị tăng thêm	**Tỷ đồng**	***37.641,6***	***40.780,8***	***8,34***
- Nông, lâm nghiệp và thủy sản	Tỷ đồng	7.700,8	7.964,9	3,43
- Công nghiệp và Xây dựng	Tỷ đồng	14.944,7	16.771,6	12,22
- Dịch vụ	Tỷ đồng	14.996,1	16.044,3	6,99
1.2. Thuế sản phẩm *(trừ Trợ cấp SP)*	***Tỷ đồng***	***3.248,9***	***3.312,6***	***1,96***
2. GRDP *(giá thực tế)*	**Tỷ đồng**	**57.351,7**	**63.039,0**	**-**
2.1. Tổng giá trị tăng thêm	***Tỷ đồng***	***52.794,9***	***58.301,7***	**-**
- Nông, lâm nghiệp và thủy sản	Tỷ đồng	11.389,6	12.258,2	-
- Công nghiệp và Xây dựng	Tỷ đồng	19.987,6	22.606,2	-
- Dịch vụ	Tỷ đồng	21.417,7	23.437,3	-
2.2. Thuế sản phẩm *(trừ Trợ cấp SP)*	***Tỷ đồng***	***4.556,8***	***4.737,3***	**-**
3. Cơ cấu kinh tế *(cơ cấu GTTT)*				
- Nông, lâm nghiệp và thủy sản	%	21,57	21,03	-
- Công nghiệp và Xây dựng	%	37,86	38,77	-
- Dịch vụ	%	40,57	40,20	-